

Bản án số: 861/2021/HS-PT

Ngày: 06/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Nhật Tân

Bà Nguyễn Bích Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông **Dương Đức Thắng**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thu Hà**- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 707/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo **Hồ Ngọc H, Nguyễn Quang H, Phạm Nhật A, Nguyễn Văn Tr** do có kháng cáo của **Hồ Ngọc H, Nguyễn Quang H, Phạm Nhật A, Nguyễn Văn Tr** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

1. *Bị cáo có kháng cáo:* **HỒ NGỌC H**, sinh ngày 14/01/2002; HKTT và nơi ở: Tổ 10, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Hồ Ngọc L; Con bà Phan Thị Ngọc B; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không.

2. *Bị cáo có kháng cáo:* **NGUYỄN QUANG H**, sinh năm 1997; HKTT và nơi ở: Cụm 1, xã D, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Xuân H; Con bà: Hoàng Thị Thu H; Vợ, con: Chưa có;

Nhân thân: Ngày 09/10/2018, bị công an huyện Thường Tín xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác; Tiền sự: Ngày 21/01/2020 bị công an huyện Thường Tín xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người

khác; Tiền án: Ngày 30/5/2019 Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù Nguyễn Quang H cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Cố ý gây thương tích (chưa được xóa án tích). Tạm giữ, tạm giam: không.

3. *Bị cáo có kháng cáo:* **PHẠM NHẬT A**, sinh năm 2001; HKTT và nơi ở: Thôn 1, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phạm Ngọc L; con bà: Trần Thị Thu H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 21/01/2020 Công an huyện Thường Tín xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác. Tạm giữ, tạm giam: không.

4. *Bị cáo có kháng cáo:* **NGUYỄN VĂN TR**, sinh năm 2002; HKTT và nơi ở: Thôn X, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Tái; Con bà: Ngô Thị S; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/01/2019 bị Công an huyện Thường Tín xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác. Tạm giữ, tạm giam: Không.

Các bị cáo kháng cáo có mặt.

*** Bị hại không kháng cáo:**

- Anh Phạm Văn L, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn T, xã M, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Anh Chu Văn T, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn T, xã M, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Chị Hoàng Minh H sinh 2005; Trú tại: Khu 1, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Bùi Đức D, sinh năm 1997; Trú tại: Số 2 , phường L, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

***Đại diện hợp pháp cho bị hại** (chị Hoàng Minh H): Ông Hoàng Văn Thuận, sinh năm 1964; Trú tại: Khu 1, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn Nh, sinh năm 1949; Địa chỉ: Thôn Xá, xã L, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/11/2020, Hồ Ngọc H cùng với Nguyễn Quang H, Phạm Nhật A, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hồng Cao Bá A, Nguyễn Huy H, Phạm Trung H ngồi ăn uống tại quán lẩu Long Ly ở ngã ba Ga thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. Khi đó Hồ Ngọc H nhận được điện thoại của chị Nguyễn Thị M(tức My là người yêu của H) hỏi mượn xe máy Hồ Ngọc H bảo: “*để Hồ Ngọc H về*

đón” rồi Hồ Ngọc H điều khiển xe máy Dream của Sơn đi về gặp . Khi đến cầu vượt thôn Khê Hôi, xã Hà Hôi, Thường Tín, Hà Nội thì Hồ Ngọc H gặp chị M chở bạn là Phạm Mỹ Linh bằng xe máy điện. Lúc này, Hồ Ngọc H bảo chị M lên xe Hồ Ngọc H chở chị M không đồng ý nên cả 3 cùng đi đến quán lẩu Long Ly rồi Hồ Ngọc H đưa cho chị M xe Dream để chị M cùng bạn đi xuống khu trọ của Phan Văn Hoàn ở Thắng Lợi có việc. Khi chị M vừa đi thì Hồ Ngọc H nói với nhóm bạn “*nó lại đi xuống chỗ thằng Hoàn Thắng Lợi, tỳ kiêu gì em cũng xuống phăng nó, anh em đi cùng em*”, Nguyễn Quang H nói “*uống rượu đi tính tiếp*”. Khoảng 20 phút sau, chị M quay lại trả xe máy cho Hồ Ngọc H thì Sơn đưa Hồ Ngọc H đi về nhà trọ của Hồ Ngọc H ở thôn N , xã Vân Tảo còn Sơn đi về nhà. Do ghen tuông việc chị M đi gặp anh Hoàn nên Hồ Ngọc H gọi điện cho Nguyễn Văn Tr hỏi: “*bạn đang ở đâu đấy, đi ra đây với tôi 1 tý*”, Tr nói: “*tao đang ở quán ốc gần công trường*” thì Hồ Ngọc H vào phòng trọ lấy 01 dao quắm hàn tuýp sắt dài khoảng 02 m, 02 gậy đánh bóng chày (một cái màu đen, một cái màu trắng), 01 tuýp bằng kim loại dài khoảng 1,5 m rồi gọi xe taxi chở hung khí đi đón Tr. Trên đường đi Hồ Ngọc H rủ Tr: “*xuống đánh bọn thằng Hoàn Sơn Tây với tao*” thì Tr nói: “*ừ*”, khi đó Nguyễn Quang H có gọi điện cho Hồ Ngọc H nói: “*mày đang ở đâu đấy, anh đi cùng mày*”, Hồ Ngọc H bảo xe taxi chở đến phòng trọ của Nguyễn Quang H ở thôn Bình Vọng, xã Văn Bình, huyện Thường Tín. Tại đây, Hồ Ngọc H và Tr gặp Tiến cùng Nhật A đang ở nhà Nguyễn Quang H, thấy Hồ Ngọc H đến Nguyễn Quang H cảm ra 01 thanh kiếm Nhật dài khoảng 80cm. Khi đó, Hồ Ngọc H đưa tuýp bằng kim loại cho Nhật A và gậy đánh bóng chày cho Tiến rồi hô: “*xuống chỗ thằng Hoàn Sơn Tây đánh nhau*”, thì tất cả đồng ý. Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS: 29Y5 - 037.77 chở Nhật A ngồi giữa cầm tuýp sắt và Hồ Ngọc H ngồi sau một tay cầm gậy đánh bóng chày, một tay cầm 01 dao quắm hàn tuýp sắt còn Tiến cầm gậy đánh bóng chày điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade (không rõ BKS) chở Nguyễn Quang H cầm kiếm Nhật ngồi phía sau. Khi còn cách khu trọ của Hoàn khoảng 02 m thì **Tr và Nhật A** ở lại ngồi trên xe mô tô để đợi mọi người còn Hải, Nguyễn Quang H, Tiến đeo khẩu trang cầm theo các hung khí nêu trên xông vào khu trọ của anh Hoàn. Khi đó, trong nhà trọ có anh Phạm Văn L, anh Chu Văn T, anh Kiều Văn Dũng, anh Chu Văn L; anh Bùi Đức D và chị Hoàng Minh H. Hồ Ngọc H chạy vào trước chửi: “*Đ.mẹ chúng mày*” thì thấy anh Phạm Văn L đang đứng ở cửa phòng và định chạy ra ngoài thì Hồ Ngọc H dùng dao quắm hàn tuýp sắt chém trúng vào lưng của anh L, anh L bỏ chạy ra ngoài thì bị Tiến đuổi theo nhưng không kịp, khi đó Hồ Ngọc H tiếp tục chạy vào trong phòng thì thấy anh Chu Văn T đang nằm trên đệm ở trong phòng nên Hồ Ngọc H dùng gậy đánh bóng chày đánh vào người anh T, anh T vùng chồm lên trùm vào người thì Hồ Ngọc H dùng dao quắm hàn tuýp sắt chém trúng vào cánh tay Hồ Ngọc H và cẳng chân trái của anh T. Đồng thời, Nguyễn Quang H cầm kiếm Nhật chém trúng vào đùi của anh T thì anh T vùng chồm

lên bỏ chạy ra ngoài. Hồ Ngọc H tiếp tục chạy vào khu bếp đằng sau thì thấy khu nhà vệ sinh đang đóng cửa, khi đó có anh Kiều Văn Dũng đang ở trong đó, Hồ Ngọc H dùng dao quắm đập vỡ ô cửa kính nhà vệ sinh và tiếp tục Hồ Ngọc H dùng dao quắm đánh chém anh Chu Văn Lơ và anh Bùi Đức D đang chạy xuống khu bếp nhưng anh Lơ dùng kết bìa đỡ nên không trúng, còn anh D bị thương tích ở ngón tay phải. Hồ Ngọc H chạy ra cửa nhìn thấy Nguyễn Quang H cầm kiếm chém trúng tay chị H nên Hồ Ngọc H chạy ra giữ Nguyễn Quang H lại, chị H bỏ chạy ra ngoài thì bị Tiến tát vào mặt. Sau đó, Hồ Ngọc H chạy ra hô: “tất cả đi về”, Hồ Ngọc H lên xe Tr, Nguyễn Quang H còn Tiến lên xe Nhật A cầm hung khí đi về phòng trọ của Nguyễn Quang H. Tại đây, Hồ Ngọc H bảo tất cả đưa hung khí cho Nhật A rồi cùng mọi người đi về. Sau đó, Nhật A cầm hung khí trên ném xuống mương nước thuộc địa phận xã Dên Thái, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. Nguyễn Hữu T sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Hậu quả:

1. Anh Chu Văn T bị thương tích gồm:
 - 01 vết thương mặt ngoài 1/3 cánh tay phải, kích thước 1x3 cm bờ mép gọn, sâu khoảng 1,5 cm, đứt không hoàn toàn cơ tam đầu, không sát xương.
 - 01 vết thương mặt trước ngoài 1/3 giữa đùi phải, kích thước 4x8cm, bờ mép nhám nhở, đứt không hoàn toàn bó trước và bó ngoài cơ tứ đầu đùi, rỉ máu;
 - Vết thương mặt trước trong 1/3 trước cẳng chân trái kích thước 1x5 cm bờ mép nhám nhở, rỉ máu.
2. Chị Hoàng Minh H bị thương tích: Nửa trong mu tay phải có vết thương kích thước 5x2 cm, bờ mép gọn, rỉ máu, đứt gân đuôi ngón II tay phải.
3. Anh Phạm Văn L bị thương tích: vùng lưng vị trí đốt sống lưng L3 - L4 vết thương nằm ngang, dài 1,5 cm, sâu 0,5 cm, bờ sắc gọn.
4. Anh Bùi Đức D bị thương tích: 01 vết thương rách da ngón 5 đốt 3 bàn tay phải dài 1 cm, sâu 0,1 cm bờ sắc gọn.
 - 01 tấm kính nhà vệ sinh khu trọ diện (57x48x0,5) cm bị vỡ.

Tại bản kết luận giám định số 9180 ngày 31/12/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận: Đối chiếu bảng 1 - tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, áp dụng nguyên tắc 1 và mục I.1, chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với thương tích vùng lưng của anh Phạm Văn L tại thời điểm giám định là: 01%; Cơ chế hình thành thương tích: tổn thương vùng lưng của anh Phạm Văn L do vật sắc nhọn hoặc vật có diện tiếp xúc hẹp gây ra.

Tại bản kết luận giám định số 87 ngày 18/01/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận: đối chiếu bảng 1 - tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, áp dụng nguyên

tắc 1 và mục I.2, chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sọ mu bàn tay phải kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng của chị Hoàng Minh H tại thời điểm giám định là: 02%; Cơ chế hình thành thương tích: tổn thương bàn tay phải của chị Hoàng Minh H do vật sắc gây ra.

Tại bản kết luận giám định số 98 ngày 18/01/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: đối chiếu bảng 1 - tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho từng thương tích như sau:

- + Sọ cánh tay phải kích thước nhỏ, không ảnh hưởng chức năng: 01% (áp dụng nguyên tắc 1, mục I.1, chương 8).

- + Mề xương cánh tay bên phải: 01% (áp dụng nguyên tắc chung 1 và mục III.4.4, chương 7).

- + Sọ đùi phải, đứt rách cơ tứ đầu đùi đã khâu nối nhưng còn làm yếu chân mức độ ít: 06 % (áp dụng mục II.9, chương 8).

- + Mề xương đùi phải: 01 % (áp dụng nguyên tắc chung 1 và mục III.4.4 chương 7).

- + Sọ cẳng chân trái kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02% (áp dụng nguyên tắc 1 và mục I.2, chương 8).

- + Mề xương chày trái: 01% (áp dụng nguyên tắc chung 1 và mục III.4.4, chương 7).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Chu Văn T tại thời điểm giám định là: 12%; Cơ chế hình thành thương tích: các tổn thương của anh Chu Văn T do vật sắc gây ra.

Ngày 13/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Tín ra Quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích đối với anh Bùi Đức D, nhưng anh D đã từ chối đi giám định thương tích, cam kết không có thắc mắc khiếu kiện gì về thương tích của mình và không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thường Tín kết luận: trị giá tài sản thiệt hại của tám kính bị vỡ là: 240.000 đồng (kính của Ông Đặng Văn Nh, ông Nh không yêu cầu các bị cáo Hồ Ngọc H bồi thường).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2021/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; **điểm i khoản 1 Điều 52** Bộ luật hình sự xử phạt Hồ Ngọc H 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “ **cố ý gây thương tích**”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s, b khoản 1 Điều 51; **điểm i, h khoản 1 Điều 52**; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn

Quang H 26 (hai mươi sáu) tháng tù “ ***cố ý gây thương tích***”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 36/HSST ngày 30/5/2019 của TAND huyện Thường Tín 09 (chín) tháng tù và 26 (hai mươi sáu) tháng tù của bản án ngày 20/7/2021, buộc bị cáo Hồ Ngọc H chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 35 (ba mươi lăm) tháng tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; **điểm i khoản 1 Điều 52**; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Nhật A 20 (hai mươi) tháng tù “ ***cố ý gây thương tích***”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Tr 20 (hai mươi) tháng tù “ ***cố ý gây thương tích***”.

Về Dân sự: Bị cáo Hồ Ngọc H bồi thường cho anh Chu Văn T số tiền **15.736.000 đồng** (mười lăm triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

- Bị cáo Nguyễn Quang H bồi thường cho anh Chu Văn T 9.246.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Văn Tr bồi thường cho chị Hoàng Minh H **6.246.000 đồng**.

- Bị cáo Phạm Nhật A đã bồi thường xong.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo.

Ngày 27/7/2021 bị cáo Phạm Nhật A kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 30/7/2021 bị cáo Hồ Ngọc H và Nguyễn Văn Tr kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 03/7/2021 bị cáo Nguyễn Quang H kháng cáo toàn bộ bản án xin hưởng án treo và xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Ngọc H, Nhật A và Tr xin giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo Nguyễn Quang H thay đổi kháng cáo chỉ xin giảm hình phạt.

Trước khi xét xử phúc thẩm các bị cáo đã nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp phần bồi thường dân sự và án phí theo bản án hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tình chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị:

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Ngọc H, Nguyễn Quang H, Nhật A giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Tr sửa bản án sơ thẩm phạt bị cáo Tr 20 tháng tù về tội: “ ***Cố ý gây thương tích***” cho hưởng án treo thời gian thử thách 40 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức kháng cáo:* Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về nội dung:*

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo trình bày như đã trình tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận giám định pháp y thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Hồ Ngọc H và chị Nguyễn Thị M có quan hệ tình cảm. Do hiểu lầm, ghen tuông việc chị Nguyễn Thị M đến gặp anh Phan Văn Hoàn nên Hồ Ngọc H đã chuẩn bị hai gậy đánh bóng chày, 01 tuýp sắt, 01 dao quắm hàn tuýp sắt rử Nguyễn Quang H (mang theo một kiếm nhật) cùng Nguyễn Hữu T, Phạm Nhật A, Nguyễn Văn Tr đến khu trọ của anh Hoàn ở thôn Kiều Thị, xã Thắng Lợi mục đích để đánh anh Hoàn. Khi đến gần phòng trọ Nhật Anh, Tr ngồi trên xe máy phía ngoài phòng trọ đợi còn Hải, Nguyễn Quang H, Tiến sử dụng hung khí gây thương tích cho anh Chu Văn T làm anh T bị một vết thương mặt ngoài 1/3 cánh tay phải; 01 vết thương mặt trước ngoài 1/3 giữa đùi phải; Vết thương mặt trước trong 1/3 trước cẳng chân trái với tổng tỷ lệ thương tích là 12%; Chị Hoàng Minh H bị thương tại nửa trong mu bàn tay phải vết thương kích thước 5 x 2cm, đứt gân duỗi ngón II tay phải, tỷ lệ thương tích là 02%; Thương tích của anh Phạm Văn L tại vùng lưng vị trí đốt sống lưng L3 – L4 vết thương nằm ngang dài 1,5cm, sâu 0,5cm, tỷ lệ thương tích là 01%. Ngoài ra, các đối tượng còn gây thương tích cho anh Bùi Đức D nhưng anh D từ chối giám định nên không có căn cứ xác định thương tích. Bị cáo Hồ Ngọc H, Nguyễn Quang H thừa nhận thương tích của anh T, chị H, anh L, anh D là do các bị cáo trực tiếp gây nên; bị cáo Nhật A và Tr cũng thừa nhận hành vi giúp sức của mình. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người hoàn toàn bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị, nhận thức được hậu quả Nguyễn Quang H không kiềm chế được bản thân các bị cáo đã vi phạm pháp luật, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cho anh T 12%, anh L 01%, chị H 02% và anh D.

Các bị cáo không có mâu thuẫn với anh T, anh L, chị H, anh D, nhưng Nguyễn Quang H đã dùng dao quắm, tuýp sắt, gậy đánh bóng chày, kiếm nhật là hung khí nguy

hiểm gây thương tích cho anh T, anh L, chị H, anh D với tỷ lệ thương tích nêu trên. Vì vậy hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, đây là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường sức khỏe người khác nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án các bị cáo Hồ Ngọc H, Nguyễn Quang H, Phạm Nhật A, Nguyễn Văn Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, là có căn cứ nên bị cáo Hồ Ngọc H chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá vai trò đồng phạm của các bị cáo cụ thể: Bị cáo Hồ Ngọc H là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội và trực tiếp gây thương tích cho các bị hại nên có vai trò chủ mưu cao hơn các bị cáo khác; Bị cáo Nguyễn Quang H là đồng phạm cùng chuẩn bị công cụ phạm tội và thực hiện hành vi gây thương tích cho các bị hại có vai trò thứ 2; Bị cáo Phạm Nhật A, Nguyễn Văn Tr là đồng phạm giúp sức có vai trò không đáng kể, cấp sơ thẩm đánh giá vai trò các bị cáo như trên là chính xác, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự là thiếu sót.

Tại cấp sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều gặp thăm hỏi xin lỗi và bồi thường 1 phần cho các bị hại, bị cáo Hồ Ngọc H có bố đẻ và ông nội là người có công với Cách mạng; bị cáo Tr có ông ngoại là người có công với Cách mạng; bị cáo Nhật A có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (đối với Hải, Nhật A, Tr) Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Về áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lời khai tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo đều khai ban đầu Hồ Ngọc H rủ Tr: *“xuống đánh bọn thằng Hoàn Sơn Tây với tao”*, sau đó gặp Nguyễn Quang H, Nhật A, Tiến, bị cáo Hồ Ngọc H nói *“xuống chỗ thằng Hoàn Sơn Tây đánh nhau”*, thời điểm đó các bị cáo chỉ nhằm đánh Hoàn, các bị cáo không biết chị Hoàng Minh H, không bàn bạc có ý thức là đánh H bản án sơ thẩm cũng nhận định mục đích đánh anh

Hoàn, khi đến khu trọ của Hoàn bị cáo Tr và Nhật A đứng bên ngoài không trực tiếp gây thương tích cho ai; Đến khu trọ bị cáo Nguyễn Quang H một mình chém chị H thương tích của H do bị cáo Nguyễn Quang H gây ra, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ *Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi,*” theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hồ Ngọc H, Phạm Nhật A, Nguyễn Văn Tr là không chính xác nên áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là nghiêm khắc, mà chỉ áp dụng tình tiết trên đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

Tại cấp phúc thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo, đã bồi thường dân sự, nộp án phí hình sự và án phí dân sự đây là tình tiết mới được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị ghi nhận gồm:

Bị cáo Hồ Ngọc H đã nộp 15.736.000đ bồi thường dân sự theo biên lai thu số AA/2020/0017293 ngày 11/11/2021 và 1.780.000đ án phí dân sự theo biên lai số AA/2020/0017292 ngày 11/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP. Hà Nội.

Bị cáo Nguyễn Quang H đã nộp 9.246.000đ bồi thường dân sự theo biên lai thu số AA/2020/0017301 ngày 11/11/2021 và 1.462.000đ án phí dân sự theo biên lai số AA/2020/0017300 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP. Hà Nội.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr đã nộp 6.246.000đ bồi thường dân sự theo biên lai thu số AA/2020/0017289, 812.000đ án phí dân sự theo biên lai số AA/2020/0017288, 200.000đ án phí hình sự theo biên lai số AA/2020/0017180 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP. Hà Nội.

Bị cáo Hồ Ngọc H đã nộp tiền bồi thường xong cho bị hại (tình tiết mới), có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng Điều 54 BLHS giảm hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Quang H đã nộp tiền bồi thường xong cho bị hại, có vai trò đồng phạm sau bị cáo Hồ Ngọc H; Bị cáo Nhật A và Tr là đồng phạm giúp sức có vai trò thứ yếu trong vụ án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ *Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi,*” theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự không chính xác, tại cấp phúc thẩm bị cáo Tr đã nộp tiền bồi thường xong có tình tiết mới (đã bồi thường khắc phục hậu quả xong) vì vậy giảm hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Phạm Nhật A có vai trò thứ yếu, có 01 tiền sự chưa được xóa coi là nhân thân xấu vì vậy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr có vai trò thứ yếu, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly xã hội. Áp dụng

Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho bị cáo Tr được hưởng án treo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2021/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c,e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự giảm hình phạt cho bị cáo Hồ Ngọc H, Nguyễn Quang H, Nhật A; giảm hình phạt và cho bị cáo Tr được hưởng án treo là có căn cứ.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c,e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Ngọc H, Nguyễn Quang H, Phạm Nhật A, Nguyễn Văn Tr .

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2021/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 54, **Điều 17, Điều 58** Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Ngọc H .

Phạt: Bị cáo Hồ Ngọc H **20** tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Áp dụng:** Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm i, h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H **16 (mười sáu)** tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”, tổng hợp với 09 (chín) tháng tù tại Bản án số 36/HSST ngày 30/5/2019 của TAND huyện Thường Tín buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **25** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Áp dụng:** Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Nhật A.

Phạt: Bị cáo Phạm Nhật A **10** (mười) tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Áp dụng:** Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr **10** (mười) tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*” thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn Tr** cho UBND xã T, huyện T, TP. Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự ghi nhận các bị cáo đã bồi thường và nộp án phí gồm:

Bị cáo Hồ Ngọc H: Đã nộp 15.736.000đ bồi thường dân sự theo biên lai thu số AA/2020/0017293 ngày 11/11/2021 và 1.780.000đ án phí dân sự theo biên lai số AA/2020/0017292 ngày 11/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

Bị cáo Nguyễn Quang H: Đã nộp 9.246.000đ bồi thường dân sự theo biên lai thu số AA/2020/0017301 ngày 11/11/2021 và 1.462.000đ án phí dân sự theo biên lai số AA/2020/0017300 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr: Đã nộp 6.246.000đ bồi thường dân sự theo biên lai thu số AA/2020/0017289, 812.000đ án phí dân sự theo biên lai số AA/2020/0017288, 200.000đ án phí hình sự theo biên lai số AA/2020/0017180 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A DS TP. Thường Tín;
- UBND xã Vân Tảo;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

VŨ THỊ THU THỦY